

Số: **72** /KH-UBND

Mường La, ngày **08** tháng 01 năm 2019

KẾ HOẠCH
Phòng, chống tham nhũng năm 2019

Căn cứ Luật phòng, chống tham nhũng ngày 29/11/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 04/8/2007, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 23/11/2012; Nghị định 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng.

Căn cứ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2019. UBND huyện Mường La ban hành kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng, các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy nhằm thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thực thi công vụ, nhiệm vụ được giao.

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị và đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong việc quán triệt, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về công tác phòng, chống tham nhũng.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị để tiếp tục lãnh đạo thực hiện các giải pháp thiết thực, hiệu quả trong công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, cách thức triển khai, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, các Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch về phòng, chống tham nhũng của cấp ủy, chính quyền các cấp đã ban hành vào thực tiễn.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật phòng, chống tham nhũng phải có chương trình, kế hoạch cụ thể, thường xuyên với nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo, thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đảm bảo thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, lãng phí.

II. NỘI DUNG CÔNG TÁC PCTN NĂM 2019

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục triển khai, quán triệt, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo việc thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, của Huyện ủy, UBND huyện.

- Tuyên truyền các quy định về phòng, chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và trong nhân dân để giám sát và thực hiện.

(Chi tiết có Danh mục các văn bản tuyên truyền, phổ biến kèm theo)

2. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong công tác phòng, chống tham nhũng; xác định công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên tại các cơ quan, đơn vị

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn phải thật sự gương mẫu về tư tưởng, đạo đức, lối sống. Nghiêm túc thực hiện quy định về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách theo Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 và Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ.

3. Thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan về sử dụng ngân sách nhà nước; mua sắm công, quản lý dự án đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng đất đai, khai thác tài nguyên khoáng sản; công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức; giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân và việc huy động, sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân theo quy định.

4. Thực hiện quy định về tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng

Thực hiện nghiêm quy chế tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức ban hành kèm theo quy định tại Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức

- Xây dựng, quán triệt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Niêm yết công khai Bảng quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức tại nơi làm việc để nhân dân giám sát việc chấp hành nhằm đảm bảo sự liêm chính của cán bộ, công chức, viên chức.

- Kiểm tra, xử lý đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm.

6. Chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức cụ thể; công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức và danh sách các vị trí cần phải chuyển đổi theo quy định.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý trong việc tổ chức thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác; xử lý nghiêm hành vi lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác để nhằm mục đích vụ lợi.

- Khuyến khích, động viên công chức, viên chức thực hiện quyết định chuyển đổi vị trí công tác.

7. Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập cá nhân

- Tổ chức, thực hiện nghiêm túc các quy định về kê khai tài sản, thu nhập cá nhân theo Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị "về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản", Thông tư số 08/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ về hướng dẫn thực hiện các quy định về kê khai tài sản, thu nhập; lập danh sách và thông báo danh sách người có nghĩa vụ kê khai; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập; quản lý bản kê khai tài sản, thu nhập.

- Xử lý vi phạm quy định về minh bạch tài sản, thu nhập (nếu có).

- Xử lý trách nhiệm đối với người vi phạm các quy định về: tổ chức, thực hiện kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập; kết luận về việc không kê khai trung thực, minh bạch tài sản, thu nhập; quản lý, sử dụng hồ sơ về minh bạch tài sản, thu nhập; thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định.

8. Thực hiện cải cách hành chính

- Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tạo chuyển biến tích cực; áp dụng khoa học, đổi mới công nghệ trong quản lý,

điều hành; thực hiện phân cấp quản lý nhằm tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan tổ chức, đơn vị, cá nhân.

- Thực hiện áp dụng thủ tục hành chính đã ban hành cho từng lĩnh vực; cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại; công khai, minh bạch trong giao dịch, giao tiếp và giải quyết thủ tục hành chính.

9. Phát hiện và xử lý cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 42-KH/HU ngày 24/02/2016 của Ban Thường vụ huyện ủy về quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

- Đôn đốc kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị qua thanh tra, kiểm tra, kiểm toán (*nếu có*).

- Kiểm tra công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc tiếp nhận tin báo dấu hiệu tham nhũng, tố cáo hành vi tham nhũng; phối hợp của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền trong việc tiếp nhận xử lý tin báo và giải quyết tố cáo hành vi tham nhũng.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động và tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong công tác phòng, chống tham nhũng; công tác phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng (*nếu có*).

10. Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Thành lập Đoàn thực hiện kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại 03 cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn; các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn chủ động tự kiểm tra nội bộ công tác phòng, chống tham nhũng hằng năm nhằm phòng ngừa hành vi tham nhũng.

- Công tác thanh tra tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm có đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân như: Quản lý sử dụng ngân sách, việc thực hiện các chế độ chính sách của nhà nước...

11. Công tác phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện trong phòng, chống tham nhũng

Phối hợp thực hiện nhằm nâng cao vai trò phản biện, giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan báo, đài trong công tác tuyên truyền, phòng ngừa tham nhũng trên địa bàn huyện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn căn cứ Kế hoạch này xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị (*hoàn thành trong tháng 01 năm 2019*), gửi bản kế hoạch của cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn về UBND huyện (*qua Thanh tra huyện để theo dõi, tổng hợp*).

2. Trung tâm Truyền thông - Văn hóa: Đưa tin về lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong công tác PCTN; tiếp tục xây dựng chuyên trang, chuyên mục về PCTN tại địa phương.

3. Phòng Tư pháp tham mưu Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật của huyện và các cơ quan chức năng tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

- Nắm tình hình, báo cáo việc sử dụng tài sản công, tặng quà và nhận quà tặng không đúng quy định trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019.

- Bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Chương trình tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN.

5. Phòng Nội vụ chủ trì triển khai thực hiện kiểm tra, đôn đốc và báo cáo việc phòng ngừa tham nhũng: Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ, chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức theo Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007, Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013; thực hiện cải cách hành chính...

6. Phòng Giáo dục và Đào tạo phổ biến kế hoạch đến các đơn vị trường, chỉ đạo các đơn vị trường xây dựng kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019.

7. Văn phòng HĐND-UBND huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận và đôn đốc giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức và cá nhân đảm bảo đúng quy trình và thời hạn giải quyết, tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng hiện đại, minh bạch; triển khai thực hiện tốt các quy định về tiếp công dân, tiếp nhận đơn tố cáo, phản ánh.

8. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện chế độ thông tin báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng và báo cáo năm về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định (*qua Thanh tra huyện để tổng hợp báo cáo của UBND huyện*).

9. Giao Thanh tra huyện chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu UBND huyện tổ chức thực hiện kế hoạch, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch.

UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2019 của cơ quan đơn vị tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Sơn La
(Phòng nghiệp vụ V);
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Thường trực UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Ủy ban Kiểm tra huyện ủy;
- Văn phòng Huyện ủy;
- Công an huyện;
- Các phòng, ban chuyên môn;
- Các đơn vị sự nghiệp cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TTr (45b).

pdsh

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thành

DANH MỤC
CÁC VĂN BẢN PHÁP LUẬT, CHỈ ĐẠO VỀ PCTN
TẬP TRUNG TIỀN TRUYỀN, PHỔ BIẾN - NĂM 2019
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 72/KH-UBND
ngày 08/01/2019 của UBND huyện Mường La)



I. Các quy định pháp luật

1. Luật Phòng, chống tham nhũng sửa đổi, bổ sung một số điều ngày 23/11/2012;
2. Nghị định số 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng;
3. Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách;
4. Thông tư số 08/2007/TT-BNV ngày 01/10/2007 của Bộ Nội vụ, hướng dẫn thực hiện Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý;
5. Nghị định số 158/2007/NĐ-CP, ngày 27/10/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007;
6. Quyết định số 03/QĐ-BNV, ngày 26/02/2007 của Bộ Nội Vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương;
7. Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ Hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập;
8. Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản;

II. Các Văn bản chỉ đạo điều hành của Thanh tra Chính phủ, cấp ủy, chính quyền về công tác phòng, chống tham nhũng;

1. Kế hoạch số 1626/KH-TTCP ngày 28/6/2016 về việc thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng;
2. Kế hoạch số 136-KH/TU ngày 02.5.2015 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị;
3. Kế hoạch số 32-KH/TU ngày 17.11.2016 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo,

chỉ đạo thực hiện tranh, ưa vụ việc; phát hiện, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, án kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm;

4. Kế hoạch số 51/KH/TU ngày 01.05.2017 của ban Thường vụ tỉnh ủy về thực hiện kết luận số 10-KL/TW ngày 26.12.2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí;

5. Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 25/5/2017, số 125/KH-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26.12.2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí;

6. Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 5/7/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Sơn La;

7. Kế hoạch số 42-KH/HU ngày 24.02.2016 của Ban Thường vụ huyện ủy về quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07.12.2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng;

8. Kế hoạch số 2516/KH-UBND ngày 28/8/2018 về Thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 trên địa bàn huyện Mường La./.